TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH Đ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: **06**/QĐ-TA	*T, ngày 28 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH Đ

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Ông **Lê Đăng Tố**

2. Thư ký phiên họp: Bà **Hoàng Thị Xuân Hồng**

Ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ - ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện L, tỉnh Đ, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 06/2019/QĐ-TA ngày 21 tháng 3 năm 2019, đối với:

Họ và tên: **Châu Vịn S** (Tên gọi khác: **Siu**); giới tính: Nam.

Sinh ngày: 02/10/1990.

Giấy chứng minh nhân dân số: 271997384; ngày cấp: 06/01/2018; nơi cấp: Công an tỉnh Đ.

Dân tộc: Hoa; tôn giáo: Phật; trình độ văn hóa: 7/12.

Nguyên quán: Đ.

Hộ khẩu thường trú: Khu 6, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đ.

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Châu A Sắch và bà: Tằng Công Cú.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Dương Huy Thông, chức vụ: Chuyên viên phòng Lao động - thương binh và xã hội huyện T;

2. Đại diện Viện kiểm sát: Ông Phạm Hữu Huỳnh, chức vụ: Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

NHẬN THẤY:

Quá trình thu thập tài liệu, xác minh thông tin, xác định được hành vi của Châu Vịn S như sau:

Châu Vịn S sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2017. Ngày 05/3/2019, S sử dụng trái phép chất ma túy tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Đ thì bị lực lượng công an thị trấn T lập biên bản vi phạm hành chính về việc sử dụng trái phép chất ma túy. Theo kết quả xét nghiệm của Trạm y tế thị trấn T xác định Châu Vịn S có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng: Ma túy đá (MET).

Kết quả xác minh nơi cư trú của S như sau: Châu Vịn S có đăng ký thường trú tại: Khu 6, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đ. Tuy nhiên, S không có nghề nghiệp, đã bỏ đi khỏi nhà đi từ đầu năm 2016, không có nơi cư trú ổn định, chính quyền địa phương không rõ S làm gì, ở đâu.

Sau khi phát hiện, Châu Vịn S có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 07/3/2019, Công an thị trấn T ban hành Thông báo số: 10/TB-CATT về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại trung tâm đối với Châu Vịn S.

Ngày 20/3/2019, Phòng Tư pháp huyện T ban hành Thông báo số: 09/TB-PTP về Kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Châu Vịn S.

Tại Công văn số: 31/LĐTB&XH ngày 20/3/2019, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ đối với Châu Vịn S, thời gian đề nghị là 24 (hai mươi bốn) tháng.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị giữ nguyên quan điểm, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Châu Vịn S, với thời gian áp dụng là 24 (hai mươi bốn) tháng tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ - ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện L, tỉnh Đ.

Ý kiến của người bị đề nghị về nội dung đề nghị của cơ quan đề nghị: Châu Vịn S thừa nhận, bản thân thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định, S đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ một phần thời gian áp dụng do đây là lần đầu vi phạm.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp và tại phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục; cơ quan đề nghị, người bị đề nghị tuân thủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra tại phiên họp, sau khi xem xét ý kiến của những người tham gia phiên họp, Tòa án nhận định:

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T lập đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hiệu áp dụng, việc lập hồ sơ, thẩm tra hồ sơ đã đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại các Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 12 và Điều 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ).

Về nội dung đề nghị: Căn cứ vào các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ đề nghị, lời thừa nhận của người bị đề nghị, đã có đủ cơ sở kết luận, Châu Vịn S tính đến ngày bị lập biên bản sử dụng trái phép chất ma túy lần sau cùng là người đã thành niên, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy và không có nơi cư trú ổn định.

Căn cứ khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại khoản 3 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 (sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ) thì việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Châu Vịn S như đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T là có cơ sở chấp nhận.

Hành vi của S là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần, là nguyên nhân của các tội phạm khác. Do đó, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Châu Vịn S, tạo điều kiện cho S chữa bệnh, lao động, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của hành vi vi phạm hành chính: Châu Vịn S lần đầu vi phạm; tại phiên họp, cũng như quá trình lập hồ sơ đề nghị, S tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính, S không có tình tiết tăng nặng. Đây là các tình tiết mà Tòa án xem xét, khi quyết định thời gian buộc Nguyễn Tấn Kha phải chấp hành.

Về ý kiến của cơ quan đề nghị tại phiên họp là phù hợp với nhận định trên. Tuy nhiên, xét thấy S tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên cần giảm thời gian so với đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Châu Vịn S** (Tên gọi khác: Siu).

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ, địa chỉ: Số 70, ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện L, tỉnh Đ là **20 (hai mươi)** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 07-3-2019).

3. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị để được xem xét, giải quyết.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T và Công an huyện T.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐTB&XH huyện T;
- Công an huyện T;
- VKSND huyện T;
- UBND thị trấn T, huyện T;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Lê Đăng Tố